

Số: 26 /BC - TA

Kon Rẫy, ngày 05 tháng 11 năm 2022.

BÁO CÁO

Kết quả công tác năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy

(Trình tại Kỳ họp thứ 5, Hội đồng nhân dân huyện Khóa XV)

Thực hiện Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2019; Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014; Thông báo kỳ họp thứ 5 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện Kon Rẫy. Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, báo cáo kết quả công tác năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 như sau:

I/ KẾT QUẢ CÔNG TÁC

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan:

Năm 2022, bên cạnh những việc giải quyết xét xử các loại vụ án theo chỉ tiêu yêu cầu của Quốc hội và Tòa án nhân dân tối cao đề ra¹; Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum còn phải thực hiện các nhiệm vụ quan trọng đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp theo Nghị quyết, Chỉ thị, Chương trình trọng tâm công tác của Huyện ủy và Hội đồng nhân dân. Mặc dù có những khó khăn nhất định như: các loại vụ việc thụ lý, giải quyết, các tranh chấp dân sự ngày càng có tính chất phức tạp, được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh, của Huyện ủy và Hội đồng nhân dân, sự phối hợp chặt chẽ của cơ quan tư pháp, các ban ngành có liên quan; cùng sự quyết tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, lãnh đạo Tòa án huyện Kon Rẫy và sự cố gắng nỗ lực của đội ngũ Thẩm phán, công chức, người lao động nên các nhiệm vụ trọng tâm của Tòa án đã được triển khai và thực hiện có hiệu quả.

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI vừa thực hiện tốt nhiệm vụ của hệ thống Tòa án là nâng cao chất lượng xét xử và có trách nhiệm, có hiệu quả công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đồng thời thực

¹ Nghị quyết số 176-NQ/BCSD, ngày 06/01/2022 của Ban cán sự Đảng TANDTC; Nghị quyết 09-NQ/BCS ngày 20/01/2021 của Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum; Chương trình công tác số 08-CTr/BCS ngày 20/01/2021 của Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum

hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với xây dựng Tòa án nhân dân trong sạch, vững mạnh.

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC NĂM 2022

(Số liệu báo cáo tính từ ngày 01/10/2021 đến 30/9/2022)

1. Công tác giải quyết, xét xử các loại án :

Thụ lý: **113 vụ** tổng số vụ, việc các loại; đã giải quyết: **111 vụ**, việc²; đạt tỷ lệ: 98,23 % số vụ, việc đã thụ lý. So với cùng kỳ năm trước thụ lý tăng **13 vụ** việc. Trong đó:

Toà án thụ lý, giải quyết theo thủ tục Tố tụng

Đã thụ lý **89 vụ** tổng số vụ, việc các loại. So với cùng kỳ năm trước thụ lý giảm 05 vụ việc.

Đã giải quyết **87/89** vụ, việc; đạt tỷ lệ : 97,75 % số vụ việc đã thụ lý. Không có án quá hạn luật định.

Không có án huỷ, sửa; không có án kháng nghị giám đốc thẩm.

Toà án thụ lý, giải quyết theo Luật Hoà giải đối thoại tại Toà án:

Đã thụ lý **24 vụ** tổng số vụ, việc các loại. So với cùng kỳ năm trước thụ lý tăng 18 vụ việc.

Đã giải quyết **24/24** vụ, việc; đạt tỷ lệ : 100 % số vụ việc đã thụ lý.

Không có án quá hạn luật định.

Không có án huỷ, sửa; không có án kháng nghị giám đốc thẩm.

Kết quả giải quyết, xét xử đối với từng loại án theo Tố tụng cụ thể như sau:

1.1 Án hình sự

Tổng số vụ án thụ lý: 19 vụ /29 bị cáo. So với cùng kỳ năm trước, số án tăng 01 vụ, giảm 01 bị cáo.

Đã giải quyết: 19 vụ /29 bị cáo; đạt tỷ lệ: 100 % về số vụ;

Trong tổng số 29 bị cáo đưa ra giải quyết, xét xử, Tòa án đã tuyên các hình phạt:

Tù từ 3-7 năm 01 bị cáo;

Tù từ 03 năm trở xuống 22 bị cáo;

Phạt tù nhưng cho hưởng án treo 04 bị cáo;

² Gồm: 19 vụ án hình sự; 31 vụ việc dân sự, 60 vụ việc hôn nhân và gia đình, 01 vụ việc kinh doanh thương mại.

Cải tạo không giam giữ 01 bị cáo;
Đình chỉ 01 vụ/ 01 bị cáo (bị cáo đã chết);
Không có trường hợp trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung;
Về chất lượng xét xử: Không có án kháng cáo, kháng nghị.

1.2 Án dân sự:

Tổng thụ lý 31 vụ, việc. So với cùng kỳ năm trước, thụ lý giảm 06 vụ ,việc;

Đã giải quyết 29/31 vụ việc, đạt tỷ lệ 93,54 %; còn lại: 02 vụ việc (tạm đình chỉ 02 vụ chờ kết quả ủy thác, thu thập tài liệu chứng cứ). Trong đó:

Hòa giải thành 21 vụ việc, đạt tỷ lệ : 72,41%;

Đưa ra xét xử: 02 vụ việc;

Đình chỉ: 06 vụ việc;

Về chất lượng xét xử: Không có án kháng cáo, kháng nghị.

1.3 Án hôn nhân và gia đình:

Tổng thụ lý 38 vụ, việc. So với cùng kỳ năm trước, không tăng, không giảm;

Đã giải quyết 38/38 vụ việc, đạt tỷ lệ: 100 %; Trong đó:

Hòa giải thành 35 vụ việc, đạt tỷ lệ 92,1 %;

Đưa ra xét xử: 01 vụ;

Đình chỉ: 02 vụ.

Về chất lượng xét xử: Không có án kháng cáo, kháng nghị.

1.4 Án kinh doanh thương mại:

Tổng thụ lý 01 vụ, việc. So với cùng kỳ năm trước, thụ lý không tăng, không giảm;

Đã giải quyết 01/01 vụ việc, đạt tỷ lệ: 100 %; Trong đó:

Hòa giải thành 01 vụ việc, đạt tỷ lệ 100 %;

Về chất lượng xét xử: Không có án kháng cáo, kháng nghị.

1.5. Án lao động, hành chính: Không

Kết quả giải quyết, xét xử đối với từng loại án theo Luật hoà giải đối thoại tại Tòa án cụ thể như sau:

Tổng số thụ lý: 24 vụ việc; đã giải quyết 24/24 vụ việc, đạt tỷ lệ 100%. So với cùng kỳ năm trước, thụ lý tăng 18 vụ, việc;

Trong đó: Án dân sự: 02 vụ việc; án Hôn nhân và gia đình: 22 vụ việc;

Kết quả hoà giải thành: 24/24 vụ việc, đạt 100%.

*** Đánh giá kết quả giải quyết các loại án:**

Qua công tác xét xử các vụ án hình sự cho thấy, các nhóm tội phạm sở hữu; quy định về tham gia giao thông đường bộ, các tội phạm về ma túy chiếm tỷ lệ cao. Việc xét xử các vụ án hình sự đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong năm, một số vụ án nghiêm trọng, được dư luận xã hội quan tâm được xét xử kịp thời nghiêm minh, đáp ứng yêu cầu chính trị của địa phương. Điển hình như tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”³, tội “Vi phạm quy định về khai thác bảo vệ rừng và lâm sản”⁴.

Trong công tác giải quyết các vụ, việc dân sự nói chung, Tòa án luôn kiên trì công tác hòa giải, tôn trọng sự tự nguyện thỏa thuận của các bên đương sự theo quy định của pháp luật. Hướng dẫn các đương sự thực hiện đúng nghĩa vụ về cung cấp chứng cứ, tài liệu của vụ án, đồng thời chủ động xác minh, thu thập chứng cứ theo trình tự quy định khi cần thiết, tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan, chính quyền và các tổ chức đoàn thể ở địa phương để giải quyết tốt vụ án. Vì vậy, việc giải quyết các vụ, việc dân sự đều đảm bảo trong hạn luật định, đúng đường lối, chính sách pháp luật.

Qua công tác giải quyết các vụ việc dân sự cho thấy: Số lượng **vụ việc dân sự** chung tăng 12 vụ việc, trong đó thụ lý theo tố tụng giảm 06 vụ việc, thụ lý theo Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án tăng 18 vụ việc. Các tranh chấp phổ biến là vay tài sản, tranh chấp có liên quan đến quyền sử dụng đất, tranh chấp về đầu tư tài chính... Nguyên nhân làm phát sinh tranh chấp là do thị trường bất động sản có sự biến động và vụ việc về tín dụng liên quan đến tín chấp đối với các cá nhân với thủ tục cho vay đơn giản, dẫn đến việc người vay khi nghỉ việc, thay đổi địa chỉ cư trú thì các Ngân hàng không thể thực hiện việc thu hồi vốn dẫn đến tranh chấp.

Trong quan hệ gia đình, số vụ việc ly hôn do mâu thuẫn giữa vợ và chồng về các vấn đề trong cuộc sống, trách nhiệm giữa vợ và chồng; vẫn còn tình trạng ly hôn do bạo lực trong gia đình ảnh hưởng của bia, rượu, đến hành vi xử sự trong gia đình tác động xấu của tệ nạn xã hội như cờ bạc, ma túy....

2. Về áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án:

Năm 2022, Tòa án không thụ lý việc đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

³ Gồm các bị cáo: A Thử; Nông Văn Cương; Nguyễn Quang Vinh; Nguyễn Ngọc Trường...

⁴ Gồm các bị cáo: Lê Đại Bảo; Phạm Văn Trung; A Mo

3. Về thi hành án hình sự và miễn giảm các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước:

3.1. Về công tác thi hành án hình sự

Tòa án đã ra quyết định thi hành án đối với 24 người bị kết án mà bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật, đạt 100%. Về cơ bản việc ra các quyết định thi hành án hình sự đảm bảo kịp thời, không để quá hạn luật định.

3.2. Về công tác miễn giảm các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước: Không

4. Về công tác cải cách thủ tục hành chính:

4.1. Công tác tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm, phiên tòa trực tuyến

Được sự hỗ trợ của Tòa án nhân dân tối cao, đưa vào sử dụng hệ thống trực tuyến tại phiên tòa, tăng cường giám sát trong công tác xét xử; đồng thời Trang thông tin điện tử của ngành Tòa án nhân dân luôn đáp ứng kịp thời cho việc khai thác các văn bản pháp luật và văn bản chỉ đạo của cấp trên, phục vụ tốt công tác chuyên môn, nghiệp vụ và cung cấp thông tin cho các cơ quan có thẩm quyền. Công tác tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm theo tinh thần cải cách tư pháp đảm bảo chất lượng, mỗi Thẩm phán xét xử từ 02 phiên tòa rút kinh nghiệm trở lên đạt yêu cầu và đảm bảo công tác công khai bản án, quyết định trên công thông tin của Tòa án đúng theo Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán số 03/2017/NQ-HĐTP ngày 16/3/2017.

Mặc dù bước đầu thực hiện Nghị quyết 33/2021/QH15 của Quốc Hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến, tuy có khó khăn về trang thiết bị nhưng đơn vị cũng đã tổ chức 02 phiên tòa trực tuyến đạt kết quả.

4.2. Công tác công bố bản án, quyết định

Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán số 03/2017/NQ-HĐTP ngày 16/3/2017 về hướng dẫn nguyên tắc, thủ tục công bố bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án. Lãnh đạo đơn vị đã quán triệt, triển khai Nghị quyết cho cán bộ, công chức thực hiện nghiêm túc. Có tổng 80 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật đã được đăng lên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân.

4.3. Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Công tác tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo ngày thứ 6 hàng tuần, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả, giải đáp kịp thời những vướng mắc, yêu cầu của công dân nhằm hạn chế những bức xúc của công dân.

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trong năm 2022, đã được lãnh đạo quan tâm và chỉ đạo thực hiện hiệu quả, không để xảy

ra tình trạng khiếu nại kéo dài, gây bức xúc, dư luận và không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

4.4. Công tác hành chính, văn phòng

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các báo cáo, thống kê báo cáo của ngành cũng như địa phương. Việc sử dụng kinh phí theo đúng quy chế chi tiêu nội bộ đã đề ra, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thực tế của đơn vị; đảm bảo đúng chế độ cho CBCC, người lao động và đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước.

Việc quản lý văn bản đi, văn bản đến và hồ sơ vụ án tại đơn vị, tổ chức về cơ bản thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định 30/2020/NĐ-CP ngày 05/03/2020 của Chính phủ hướng dẫn hướng dẫn quản lý văn bản, lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ cơ quan; công tác lập hồ sơ hiện hành và giao nộp hồ sơ, tài liệu cũng đã được quan tâm, triển khai, hướng dẫn, chỉ đạo đến từng cán bộ, công chức trong cơ quan thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

5. Công tác xây dựng đơn vị:

Lãnh đạo thường xuyên giáo dục cán bộ, công chức và người lao động nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế làm việc của cơ quan; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; ý thức nâng cao tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân. Cùng với đó, cán bộ, công chức và người lao động trong đơn vị phải luôn luôn rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân; thực hiện quy tắc, văn hóa ứng xử nơi công sở.

Từng cán bộ, công chức, và người lao động căn cứ vào vị trí việc làm, nhiệm vụ được phân công xây dựng kế hoạch công tác cụ thể; không để việc quá hạn, bỏ sót nhiệm vụ được phân công; không lợi dụng chức trách, nhiệm vụ được giao để nhũng nhiễu, gây phiền hà.

Đưa việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết TW 4 khóa XII trở thành nội dung thường xuyên.

6. Về công tác Hội thẩm nhân dân:

Nghị quyết Hội đồng nhân dân đã bầu 25 vị Hội thẩm nhân dân Tòa án. Trong năm 2022, các Hội thẩm đã tích cực tham gia xét xử các loại án và phát huy tốt vai trò của mình là đại diện nhân dân tham gia xét xử. Phần lớn Hội thẩm là cán bộ, công chức trong cơ quan Nhà nước, có trình độ, có kiến thức pháp luật và kinh nghiệm, góp phần nâng cao chất lượng xét xử của Tòa án.

Công tác phối hợp giữa Tòa án với Đoàn Hội thẩm duy trì thường xuyên và chặt chẽ, Hội thẩm nhân dân được tập huấn nghiệp vụ về công tác xét xử

và bố trí phòng nghiên cứu hồ sơ riêng biệt, trang bị đầy đủ và kịp thời các văn bản pháp luật mới.

7. Về công tác phối hợp với các cơ quan liên quan:

Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp liên ngành giữa Công an, Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các vụ án trọng điểm, có tính chất phức tạp, dư luận xã hội quan tâm để cùng liên ngành thông tin, trao đổi, bàn bạc, tạo nên sự thống nhất, bảo đảm mọi hành vi phạm tội phải được khởi tố, điều tra, xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng người, đúng tội, không làm oan người vô tội, không để lọt tội phạm.

Công tác phối hợp liên ngành, không chỉ tập trung vào các nội dung về phối hợp trong khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử án hình sự, công tác tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự, trong bảo vệ hỗ trợ tư pháp mà còn bao gồm cả phối hợp trong việc thụ lý, giải quyết các vụ, việc dân sự, hành chính và những việc khác theo quy định của pháp luật. Thường xuyên phối hợp với VKS trong việc tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm theo yêu cầu cải cách tư pháp; phối hợp tích cực với Cơ quan Thi hành án dân sự trong việc rà soát các bản án, quyết định để thi hành án; duy trì phối hợp với Sở Tư pháp và Đoàn Luật sư tỉnh về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng; thực hiện nghiêm túc, đúng thời hạn đạt 100% việc thu thập chứng cứ, tài liệu theo các yêu cầu ủy thác của cơ quan có thẩm quyền; tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan trong công tác chuyên môn phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị địa phương.

Toà án luôn duy trì, phối hợp với các tổ chức Đảng, Đoàn thể nhằm phát động phong trào và tham gia các hoạt động từ thiện, ủng hộ các quỹ người nghèo, quỹ hỗ trợ ngành, quỹ tình thương....

8. Về công tác thi đua khen thưởng:

Hưởng ứng phong trào thi đua của toàn ngành, ngay từ đầu năm 2022, Tòa án đã phát động, triển khai các phong trào thi đua theo chuyên đề, theo đợt, với các nội dung, hình thức phù hợp, bám sát nhiệm vụ chuyên môn, theo chủ đề thi đua xuyên suốt của ngành và gắn với đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Trên cơ sở đó, các cán bộ, công chức, người lao động trong đơn vị đã hăng hái hưởng ứng thực hiện, tạo không khí thi đua sôi nổi, đã phát huy tinh thần trách nhiệm của từng cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Do đó, công tác thi đua luôn được duy trì và có nhiều chuyển biến tích cực, thực sự là động lực thúc đẩy việc hoàn thành tốt công tác chuyên môn của ngành và nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Với kết quả trong năm 2022, đơn vị đã đạt thành tích danh hiệu "Tập

thể lao động tiên tiến" , 02 cá nhân "Lao động tiên tiến - Chánh án tặng giấy khen" và 01 cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" .

II.ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC

1.Uu điểm

Chất lượng giải quyết các loại án đã được nâng lên rõ rệt, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu công tác.

Công tác xét xử luôn có sự quan tâm, chỉ đạo của lãnh đạo cấp trên cũng như cấp uỷ địa phương và sự phối hợp liên ngành nên Toà án không có án hủy, sửa; không để ra tình trạng oan sai, bỏ lọt tội phạm; các vụ án thuộc diện chỉ đạo, dư luận xã hội quan tâm được giải quyết kịp thời, hình phạt áp dụng nghiêm minh.

Toà án đã tổ chức các phiên toà rút kinh nghiệm và phiên toà trực tuyến, qua đó các Thẩm phán, Thư ký đã hoàn thiện hơn trong công tác cải cách tư pháp.

2. Tồn tại, hạn chế:

- Vẫn còn vụ án tạm đình chỉ chưa được giải quyết dứt điểm; tiến độ giải quyết các vụ án còn chậm.

- Vẫn còn trường hợp phát hành bản án, quyết định có hiệu lực cho các cơ quan liên quan chậm so với thời hạn.

3. Nguyên nhân:

3.1. Nguyên nhân khách quan

Một số văn bản hướng dẫn pháp luật về dân sự còn chung chung, còn chồng chéo nên còn nhiều quan điểm khác nhau về hướng giải quyết vụ án.

Đương sự không hợp tác với Tòa án trong việc tổng đạt văn bản tố tụng và xem xét, thẩm định tại chỗ, định giá tài sản; một số cơ quan liên quan thực hiện việc cung cấp tài liệu chứng cứ cho Tòa án còn chậm.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

Một số ít cán bộ công chức nhận thức chưa sâu về văn bản pháp luật dẫn đến áp dụng pháp luật còn xảy ra sai sót.

4. Giải pháp khắc phục

Để khắc phục những hạn chế, khuyết điểm và nâng cao hiệu quả hoạt động, Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum chú trọng thực hiện các giải pháp sau:

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, công chức, nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức Tòa án trong sạch, vững mạnh; thường xuyên kiểm tra, thanh tra nội bộ, tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ đúng theo “Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức Tòa án nhân dân”; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các sai phạm của cán bộ, công chức; triển khai và thực hiện nghiêm túc Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật phòng, chống tham nhũng và Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án, đảm bảo các phán quyết của Tòa án phải đúng pháp luật, đảm bảo công lý, bảo vệ các quyền con người, quyền công dân, thực hiện tốt nguyên tắc tranh tụng trong xét xử. Tập trung làm tốt công tác hòa giải, công tác đối thoại trong giải quyết các vụ án dân sự, hành chính; kiên quyết không để xảy ra việc xét xử oan hoặc bỏ lọt tội phạm, không để các vụ án quá thời hạn xét xử do lỗi chủ quan;

- Tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Tòa án, nhằm góp phần thực hiện hiệu quả việc đổi mới thủ tục hành chính - tư pháp, đảm bảo công khai minh bạch các hoạt động của Tòa án, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi giải quyết công việc tại Tòa án.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo trong quản lý điều hành, thực hiện kỷ cương, kỷ luật công vụ để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh sai sót, vi phạm.

Hàng tháng trong sinh hoạt họp cơ quan, các Thẩm phán, Thư ký đều phải báo cáo về công tác chuyên môn, nêu tiến độ giải quyết, những khó khăn vướng mắc và đề xuất hướng giải quyết với lãnh đạo cơ quan.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2023

1. Dự báo tình hình

Qua công tác thụ lý, giải quyết, xét xử cho thấy, tội phạm nói chung tuy đã được kiềm chế, nhưng vẫn diễn biến phức tạp, có khả năng phát sinh nhiều loại tội phạm mới, trong đó chiếm tỷ lệ cao vẫn là các nhóm tội phạm liên quan tới xâm phạm sở hữu, các tội phạm về ma túy; các tranh chấp trong đời sống xã hội có chiều hướng gia tăng. Để tiếp tục đảm bảo cho hoạt động xét xử đạt hiệu quả, đạt tỷ lệ giải quyết án theo nghị quyết của Quốc hội, Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy cần tập trung nâng cao trình độ chuyên môn và bản lĩnh chính trị cho cán bộ, công chức, đặc biệt là đội ngũ Thẩm phán, Thư ký và Hội thẩm nhân dân.

2. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Tòa án, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và các tiêu chí, Tòa án xác định cần phải thực hiện trong năm 2023 là :

1. Tiếp tục triển khai, thực hiện các Nghị quyết của Ban cán sự Đảng, Chỉ thị của Chánh án TANDTC và các Chương trình thực hiện công tác tư pháp của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân.

2. Tiếp tục đổi mới công tác lãnh, chỉ đạo điều hành hoạt động của cơ quan gắn với trách nhiệm của lãnh đạo trong việc tổ chức xét xử. Nâng cao chất lượng giải quyết xét xử các loại án và các nhiệm vụ khác của Tòa án theo quy định của pháp luật.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin tại Tòa án; Tiếp tục xác định việc đổi mới thủ tục tranh tụng tại phiên tòa theo hướng thực chất, đảm bảo dân chủ, công khai, đúng quy định của pháp luật; Đồng thời tập trung làm tốt công tác hòa giải trong giải quyết các vụ việc dân sự và tăng cường đối thoại trọng giải quyết các vụ án hành chính; hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung không đúng quy định của pháp luật và kiên quyết không để tình trạng xét xử oan, sai, bỏ lọt tội phạm; các bản án, quyết định tuyên không rõ ràng gây khó khăn cho công tác thi hành án dân sự; đảm bảo việc áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo và hình phạt cải tạo không giam giữ phải đúng quy định của pháp luật.

4. Nâng cao chất lượng xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp hành chính tại Tòa án và làm tốt công tác thi hành án hình sự, đảm bảo ra quyết định thi hành án hình sự đúng thời hạn đối với 100% người bị kết án mà bản án đã có hiệu lực pháp luật; đảm bảo việc hoãn, tạm đình chỉ thi hành án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù phải đúng pháp luật.

5. Bảo đảm 100% các vụ việc được giải quyết trong thời hạn luật định. Trong đó, giải quyết, xét xử đạt từ 90% trở lên đối với các vụ án hình sự; đạt từ 85% trở lên đối với các vụ, việc dân sự; đạt từ 65% trở lên đối với các vụ án hành chính; đạt từ 100% đối với các đề nghị xem xét, áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

6. Bảo đảm 100% quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự không bị hủy, sửa theo thủ tục giám đốc thẩm.

7. Bảo đảm tổng số bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan không vượt quá 1,5% tổng số các loại án.

8. Bảo đảm 100% bản án, quyết định được đăng Cổng thông tin điện tử TAND.

9. Thực hiện tốt các yêu cầu của phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp, mỗi Thẩm phán ít nhất 02 phiên tòa rút kinh nghiệm và phiên tòa trực tuyến.

10. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan có liên quan trong quá trình giải quyết các loại vụ việc.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không

Trên đây là báo cáo kết quả công tác năm 2022, nhiệm vụ giải pháp năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum ./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện uỷ;
- Thường trực HĐND;
- Ban pháp chế HĐND;
- Các Đại biểu HĐND;
- Đ/c lãnh đạo TAND;
- Lưu VP, VT.

CHÁNH ÁN



Lê Hữu Nuôi